

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
BỘ MÔN TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung:

Tên học phần:	Kỹ năng máy tính và tin học ứng dụng văn phòng		
Mã học phần:	71CICT10012	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	Môn học chung		
Hình thức thi: Thực hành	Thời gian làm bài:	90	phút
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
CLO4	Xây dựng quyền tiểu luận theo quy chuẩn	Thực hành	50%	Phần Word (câu 1 đến câu 4)	10/10	
CLO5	Giải quyết các vấn đề về tính toán số liệu cơ bản sử dụng bảng tính Excel	Thực hành	50%	Phần Excel (câu 1 đến câu 9)	10/10	

III. Nội dung câu hỏi thi

Phần Word (đề lẻ)

Câu 1: Header and Footer

(1 điểm)

Tùy chỉnh Header and Footer theo mẫu sau. Sinh viên phải điền đầy đủ thông tin vào.

Header:

Họ và tên SV: MSSV:

Ngày thi: Ca thi: Phòng thi:

Footer:

Câu 2: Columns

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

LỄ HỘI HOA ANH ĐÀO

Mùa hoa anh đào Nhật Bản đã nở rộ đỉnh điểm, sớm nhất trong 70 năm qua. Các chuyên gia cho rằng, biến đổi khí hậu có thể là nguyên nhân. Hoa anh đào (Sakura) thường nở rộ vào tháng 4, khi năm học mới ở Nhật Bản bắt đầu. Tuy nhiên, năm nay hoa nở sớm bất thường và phần lớn đã tàn trước ngày tựu trường.



Đỉnh điểm hoa nở rộ ở cố đô Kyoto là vào ngày 26.3, sớm nhất kể từ khi dữ liệu được ghi chép lại từ năm 1953 và sớm hơn 10 ngày so với mức trung bình trong 30 năm qua. Những kỉ lục khác tương tự cũng được ghi nhận tại hơn chục thành phố khác trên cả nước. Shunji Anbe - một quan chức tại bộ phận quan sát của Cơ quan Khí tượng Nhật Bản - cho biết: “Chúng tôi cho rằng rất có thể đó là do tác động của hiện tượng nóng lên toàn cầu”. Theo AP, cơ quan này đã theo dõi 58 cây anh đào có thời gian nở hoa chuẩn nhất trên khắp Nhật Bản, 40 cây hiện đã nở và 14 cây đã nở rộ đỉnh điểm. Cây thường nở hoa trong khoảng 2 tuần từ khi ra nụ đến khi tàn. Cây hoa anh đào nhạy cảm với sự thay đổi nhiệt độ. Vì thế, thời điểm nở hoa có thể cung cấp những dữ liệu có giá trị cho các nghiên cứu về biến đổi khí hậu. Theo dữ liệu cơ quan này cung cấp, từ năm 1953 - 2020, nhiệt độ trung bình tháng 3 ở Kyoto đã tăng từ 8,6 độ C lên 10,6 độ C. Năm 2021, nhiệt độ trung bình tháng 3 của Nhật Bản là 12,4 độ C.

Câu 3: Table & Index & Equation

a) Table

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

THỜI GIAN	THIÊN NIÊN KỶ	THẾ KỶ	THẬP KỶ	NĂM		THÁNG				TUẦN	NGÀY	GIỜ	PHÚT	GIÂY
				Thường	Nhuận	2		4; 6; 9; 11	Còn lại (1; 3; 5; 7; 8; 10; 12)					
						Thường	Nhuận							
1000 năm	100 năm	10 năm	365 ngày	366 ngày	28 ngày	29 ngày	30 ngày	31 ngày	7 ngày	24 giờ	60 phút	60 giây		

b) Index

(1 điểm)

Mục lục

Câu 1: Header and Footer	1
Câu 2: Columns.....	2
Câu 3: Table & Index & Equation	3
a) Table	3
b) Index	3
c) Equation	3
Câu 4: Tabs & SmartArt	4
a) Tabs.....	4
b) SmartArt	4

c) Equation

(1 điểm)

$$Z = \sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2} (\Omega) \text{ Với } \begin{matrix} Z_L = \omega.L(\Omega) \\ Z_C = \frac{1}{\omega.C}(\Omega) \end{matrix}$$

Câu 4: Tabs & SmartArt**a) Tabs**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

PHIẾU XUẤT KHO KIỂM VẬN CHUYÊN NỘI BỘ

Căn cứ lệnh điều động số ngày ... tháng ... năm

..... Về việc

Họ tên người vận chuyển Hợp đồng số

Phương tiện vận chuyển.....

Xuất tại kho.....

Nhập tại kho.....

Người lập phiếu
(Ký, họ tên)

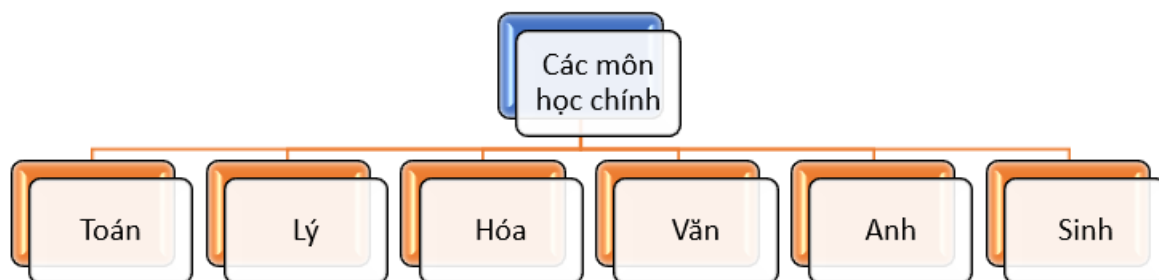
Thủ kho xuất
(Ký, họ tên)

Người vận chuyển
(Ký, họ tên)

Thủ kho nhập
(Ký, họ tên)

b) SmartArt

(1 điểm)

**Phần Excel**

Cho dữ liệu như trong file Excel. Yêu cầu (viết công thức ở dòng 5 sau đó sao chép xuống đủ 50 dòng trong bảng tính)

Câu 1: (1 điểm)

Xác định MÃ HIỆU dựa vào 2 ký tự 3 và 4 của MÃ ĐƠN HÀNG.

Câu 2: (1.5 điểm)

Xác định TÊN HIỆU theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt)

- + Nếu MÃ HIỆU là AU thì TÊN HIỆU là Audi
- + Nếu MÃ HIỆU là ME thì TÊN HIỆU là Merc
- + Nếu MÃ HIỆU là TO thì TÊN HIỆU là Toyota

Câu 3: (1.5 điểm)

Xác định GIÁ MUA dựa vào MÃ HIỆU trong BẢNG GIÁ NHẬP XE ở Sheet [BangDo].

Câu 4: (2 điểm)

Xác định giá trị của cột CHIẾT KHẤU theo quy tắc sau:

- + Nếu NGÀY của NGÀY NHẬP là từ 2 đến 16 Và MÃ HIỆU là TO thì chiết khấu là 0.25
- + Nếu SỐ LƯỢNG > 19 thì chiết khấu là 0.15
- + Còn lại thì chiết khấu là 0.08

Câu 5: (1 điểm)

Tính PHÍ MÔI TRƯỜNG (VND) = SỐ LƯỢNG * PHÍ MÔI TRƯỜNG (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Chục sử dụng HÀM đã học.

Câu 6: (1 điểm)

TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ LƯỢNG < 10.

Câu 7: (0.5 điểm)

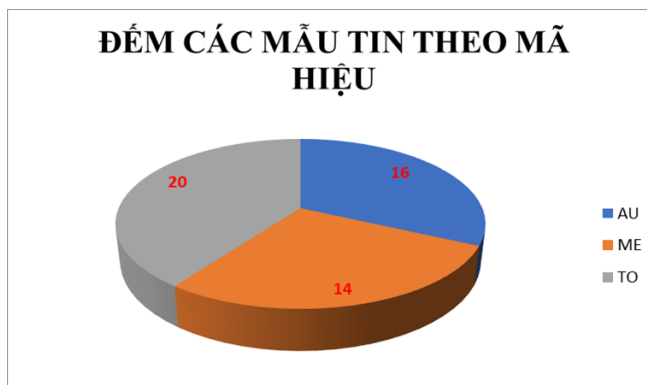
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.

Câu 8: (1 điểm)

Tại Sheet [ThongKe], Đếm Các Mẫu Tin theo MÃ HIỆU.

Câu 9: (0.5 điểm)

Vẽ đồ thị như mẫu sau:

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Word		10	
Câu 1: Header and Footer		1.0	
Tạo và định dạng Header theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có canh Tab ở Header và điền đầy đủ thông tin như yêu cầu	0.5	
Tạo và định dạng Footer theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có chèn số trang và tổng số trang	0.5	
Câu 2: Columns		2.0	
Tạo và định dạng Columns	Chia đúng số lượng cột, chỉnh DropCap như yêu cầu. Có chèn ảnh vào vùng chia cột và thực hiện trang trí ảnh như yêu cầu. Có trang trí tiêu đề bài viết như yêu cầu.	2.0	
Câu 3: Table & Index & Equation		4.0	
Tạo và định dạng Table theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có đúng bố cục dòng, cột, ô. Có thực hiện nhập nội dung và trang trí văn bản. Có	2.0	

	đóng khung, tô nền và thực hiện đặt Tab Stop trong bảng.		
Tạo danh mục nội dung (mục lục)	Tạo chính xác các danh mục nội dung dùng Index và có 2 cấp bậc như yêu cầu	1.0	
Tạo và định dạng Equation	Tạo đúng các cấu trúc toán và thể hiện đúng các phân tử trong công thức	1.0	
Câu 4: Tabs & SmartArt		3.0	
Tạo và định dạng Tabs	Nhập chính xác nội dung. Tạo đúng loại Tab, số lượng và cấu hình Leader chính xác như yêu cầu.	2.0	
Tạo và định dạng SmartArt theo mẫu	Chọn đúng loại SmartArt, có tạo đầy đủ và chính xác các nội dung. Có chỉnh style và color cho SmartArt	1.0	
II. Excel		10	
Câu 1		1.0	
Xác định MÃ HIỆU dựa vào 2 ký tự 3 và 4 của MÃ ĐƠN HÀNG.	mid(C5,3,2)	1.0	
Câu 2		1.5	
Xác định TÊN HIỆU theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt) + Nếu MÃ HIỆU là AU thì TÊN HIỆU là Audi + Nếu MÃ HIỆU là ME thì TÊN HIỆU là Merc + Nếu MÃ HIỆU là TO thì TÊN HIỆU là Toyota	if(D5="AU","AUDI",if(D5="ME",'MERC',"TOYOTA"))	1.5	
Câu 3		1.5	
Xác định GIÁ MUA dựa vào MÃ HIỆU trong BẢNG GIÁ NHẬP XE ở Sheet [BangDo].	Hlookup(D5, BangDo!\$C\$3:\$F\$4,2,0)	1.5	
Câu 4		2.0	
Xác định giá trị của cột CHIẾT KHẤU theo quy tắc sau: + Nếu NGÀY của NGÀY NHẬP là từ 2 đến 16 Và MÃ	if(and(and(day(G5)>=2, day(G5)<=16),D5="TO"),0.25, if(E5>19,0.15,0.08))	2.0	

HIỆU là TO thì chiết khấu là 0.25 + Nếu SỐ LƯỢNG > 19 thì chiết khấu là 0.15 + Còn lại thì chiết khấu là 0.08			
Câu 5		1.0	
Tính PHÍ MÔI TRƯỜNG (VND) = SỐ LƯỢNG * PHÍ MÔI TRƯỜNG (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Chục sử dụng HÀM đã học.	Round(E5*I5*\$J\$2,-1)	1.0	
Câu 6		1.0	
TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ LƯỢNG < 10.	Thực hiện chính xác thao tác trích lọc để lấy ra các mẫu tin như yêu cầu và sao chép vào Sheet [TrichLoc]	1.0	
Câu 7		0.5	
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.	Thực hiện chính xác thao tác sắp xếp để kết quả hiển thị chính xác như yêu cầu.	0.5	
Câu 8		1.0	
Tại Sheet [ThongKe], Đếm Các Mẫu Tin theo MÃ HIỆU.	CountIf(DuLieu!\$D\$5:\$D\$54, ThongKe!C5)	1.0	
Câu 9		0.5	
Vẽ đồ thị theo mẫu	Vẽ chính xác loại đồ thị với vùng dữ liệu như yêu cầu. Có định dạng đồ thị theo yêu cầu.	0.5	
	Điểm tổng	20.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

Người duyệt đề



Th.S Nguyễn Thu Nguyệt Minh

Giảng viên ra đề



Th.S Nguyễn Quốc Huy